

**QUYẾT ĐỊNH  
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI  
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Trần Ngọc Tú.

Các Thẩm phán: Bà Thái Thị Hồng Vân và ông Lê Vũ Tiến.

Tại quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số: 04/2020/QĐST-KDTM ngày 15 tháng 10 năm 2020.

Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế đã căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 192 của Bộ luật Tố tụng dân sự quyết định đình chỉ giải quyết vụ án kinh doanh thương mại về việc Tranh chấp nghĩa vụ thanh toán, giữa:

- Nguyên đơn: Công ty cổ phần thiết bị phòng cháy chữa cháy vật tư cứu hộ cứu nạn H.

Địa chỉ: CT 2A, khu đô thị NC, phường C, quận B, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Văn Th, chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Bùi Văn Th: Ông Nguyễn Đình Th, sinh năm 1966; địa chỉ: Số 40 TNĐ, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế (Văn bản ủy quyền số: 21/PCCHN-UQ ngày 21/10/2020).

- Bị đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên V - P, Huế.

Địa chỉ: Số N đường S, phường P, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Cao Thị Mộng Đ, sinh năm 1986, chức vụ: Giám đốc; địa chỉ: Tổ M, phường P, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Tại đơn kháng cáo ngày 22 tháng 10 năm 2020, người kháng cáo là đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn kháng cáo toàn bộ Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án kinh doanh thương mại số 04/2020/QĐST-KDTM ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; lý do: Quyết định này đã áp dụng sai căn cứ pháp luật quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Nguyên đơn yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế chấp nhận kháng cáo, hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án kinh doanh thương mại số 04/2020/QĐST-KDTM ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tại phiên họp:

Về tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án tại cấp phúc thẩm, đối với Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Thành phần Hội đồng phúc thẩm, Thư ký phiên họp đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; không có vi phạm gì cần kiến nghị.

Về nội dung: Việc Tòa án nhân dân thị xã H căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 192 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 để đình chỉ việc giải quyết vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm là không có căn cứ pháp luật; xâm phạm nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự. Vì vậy, đề nghị Hội đồng phúc thẩm căn cứ điểm c khoản 5 Điều 314 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 chấp nhận đơn kháng cáo của nguyên đơn hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án kinh doanh thương mại số 04/2020/QĐST-KDTM ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế để tiếp tục giải quyết vụ án.

### **XÉT THẤY:**

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án kinh doanh thương mại số 04/2020/QĐST-KDTM ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế đã nhận định: *“...Tòa án đã yêu cầu nguyên đơn cung cấp các tài liệu chứng cứ chứng minh bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo các hợp đồng, số tiền còn nợ của từng hợp đồng, nhưng phía nguyên đơn không cung cấp. Tại Biên bản hòa giải ngày 14/8/2020, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có ý kiến sẽ cung cấp hồ sơ pháp lý, hóa đơn giá trị gia tăng cho phía bị đơn sau khi bị đơn trả số tiền còn nợ. Đồng thời phía nguyên đơn cho rằng chứng cứ mà nguyên đơn khởi kiện là Biên bản xác nhận công nợ số 01 năm 2016. Nhận thấy, Biên bản đối chiếu công nợ là một văn bản xác định số tiền còn nợ của các bên. Còn thủ tục và thời hạn thanh toán thì các bên phải thực hiện theo cam kết trong các Hợp đồng đã ký kết. Nguyên đơn không cung cấp chứng cứ để chứng minh đã giao hồ sơ thanh toán cho bị đơn đầy đủ, đã xuất hóa đơn giá trị gia tăng liên quan đến khoản tiền yêu cầu thanh toán nhưng quá thời hạn 07 ngày bị đơn không thanh toán nên chưa có cơ sở xác định quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn bị xâm phạm. Do đó, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thực hiện nghĩa vụ thanh toán số tiền còn nợ theo biên bản đối chiếu công nợ là chưa đủ điều kiện để khởi kiện theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 192 của Bộ luật Tố tụng dân sự.*

Mặt khác, cả nguyên đơn và bị đơn đều thừa nhận nguyên đơn chỉ thi công một số hạng mục công trình theo các hợp đồng, còn một số hạng mục giao cho nhà thầu phụ. Tòa án đã yêu cầu nguyên đơn cung cấp họ tên, địa chỉ của những nhà thầu phụ để Tòa án xem xét, xác định họ có phải là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

*trong vụ án hay không nhằm đảm bảo quyền lợi của họ nhưng nguyên đơn không cung cấp”.*

Từ đó, Tòa án nhân dân thị xã H đã căn cứ điểm b “Chưa đủ điều kiện khởi kiện theo quy định của pháp luật” khoản 1 Điều 192 của Bộ luật Tố tụng dân sự đình chỉ việc giải quyết vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Hội đồng phúc thẩm xét thấy: Vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm về việc Tranh chấp nghĩa vụ thanh toán, đã được Tòa án nhân dân thị xã H thụ lý theo đúng thẩm quyền. Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán tiến hành các thủ tục tố tụng như thu thập lời khai, mở phiên họp tiếp cận công khai tài liệu, chứng cứ và hòa giải, tiến hành đối chất giữa các đương sự. Tòa án nhân dân thị xã H ra quyết định đình chỉ việc giải quyết vụ án theo điểm b khoản 1 Điều 192 của Bộ luật Tố tụng dân sự là không có căn cứ và không đúng với quy định tại Điều 106 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 3 của Nghị quyết số: 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Hướng dẫn một số quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 192 Bộ luật Tố tụng dân sự số 92/2015/QH13 về trả lại đơn khởi kiện, quyền nộp đơn khởi kiện lại vụ án. Bởi lẽ, trong trường hợp đương sự đã áp dụng các biện pháp cần thiết để thu thập chứng cứ mà không thể tự mình cung cấp chứng cứ thì có thể đề nghị Tòa án ra quyết định yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân đang lưu giữ, quản lý tài liệu chứng cứ cung cấp cho mình hoặc đề nghị Tòa án tiến hành thu thập chứng cứ nhằm bảo đảm cho việc giải quyết vụ án dân sự đúng đắn. Mặt khác, việc yêu cầu nguyên đơn cung cấp địa chỉ những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Tòa án sơ thẩm chưa thực hiện các quy định tại khoản 7 Điều 9 của Nghị quyết số 05/2012/NQ-HĐTP ngày 03/12/2012 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do đó, Hội đồng phúc thẩm thấy cần chấp nhận đơn kháng cáo của nguyên đơn để hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án kinh doanh thương mại số 04/2020/QĐST-KDTM ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế để tiếp tục giải quyết vụ án.

Căn cứ vào Điều 314 của Bộ luật Tố tụng dân sự,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Hủy quyết định đình chỉ việc giải quyết vụ án kinh doanh thương mại số: 04/2020/QĐST-KDTM ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế để tiếp tục giải quyết vụ án.

2. Về án phí:

- Án phí dân sự phúc thẩm: Nguyên đơn Công ty cổ phần thiết bị phòng cháy chữa cháy vật tư cứu hộ cứu nạn H không phải nộp án phí dân sự phúc thẩm; trả lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm 2.000.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/001199 ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đối với nghĩa vụ chịu án phí được xác định lại khi giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

***Nơi nhận:***

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh TT Huế;
- Tòa án nhân dân thị xã H, (kèm hồ sơ vụ án);
- VKSND thị xã H;
- Chi cục THADS thị xã H;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa Dân sự, Tổ Hành chính tư pháp.

**TM. HỘI ĐỒNG PHỨC THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

(đã ký và đóng dấu)

**Trần Ngọc Tú**